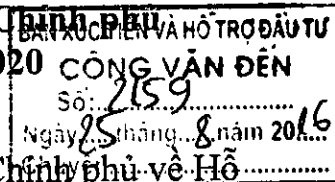


CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020



Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Thông báo số 76/TB-VPCP ngày 9/5/2016 của Văn phòng Chính phủ Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp 2016 “Doanh nghiệp Việt Nam - động lực phát triển kinh tế đất nước” và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/1/2013 của Tỉnh ủy về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

UBND tỉnh Vinh Phúc ban hành Chương trình hành động với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu tổng quát

Hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục cải cách các thủ tục hành chính và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Đến năm 2020, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được củng cố và phát triển cả về số lượng và chất lượng với quy mô hợp lý, công nghệ phù hợp và hiện đại, mô hình tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững; tham gia tích cực vào chuỗi giá trị (sản xuất, phân phối) các hàng hóa và dịch vụ trong nền kinh tế của tỉnh và cả nước; góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập của nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- Phân đầu đạt khoảng 10.000 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trong nền kinh tế.
- Vốn đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đóng góp khoảng 40-43% tổng vốn đầu tư toàn xã hội của tỉnh.
- Khu vực doanh nghiệp trong nước đóng góp khoảng 19-21% GRDP của tỉnh.

2. Nguyên tắc

Trên cơ sở toàn bộ các nguyên tắc được quy định trong Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, cần tập trung vào một số các nguyên tắc chính sau đây:

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các nội dung đề Chủ tịch UBND tỉnh Ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện xong trong tháng 7 năm 2016.*

2. Tạo lập môi trường thuận lợi cho hoạt động Khởi nghiệp

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

(1) Tuyên truyền, phổ biến và triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi được Quốc hội khóa XIV thông qua.

(2) Chủ trì cùng các ngành tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

(3) Hàng năm, thực hiện nghiêm việc Quản lý doanh nghiệp hoạt động sau đăng ký kinh doanh theo Quyết định số 1825/QĐ-CT ngày 17/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(4) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước đối với Doanh nghiệp sau đăng ký thành lập. *Thời gian UBND tỉnh phê duyệt trước tháng 10/2016.*

(5) Tổ chức các chương trình, hội thảo về khởi nghiệp kinh doanh với các đối tượng là Sinh viên các trường đại học và cao đẳng, đoàn thanh niên,... nhằm khuyến khích, phát động tinh thần khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. *Thời gian thực hiện hàng năm.*

(6) Rà soát, đánh giá các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung phù hợp. Đối với các đơn vị thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp phải đảm bảo xác định rõ mỗi nhiệm vụ có một đầu mối thực hiện. Đồng thời, kiện toàn về cơ cấu tổ chức và tăng cường đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện trong năm 2016.*

(7) Hướng dẫn, triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước mới ban hành về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo,... khuyến khích và thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp trong nhân dân. *Thường xuyên thực hiện.*

(8) Tổ chức thực các nhiệm vụ được giao tại Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc năm 2016 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/5/2016. *Thực hiện trong năm 2016.*

(9) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan hoàn thành việc xây dựng Đề án thí điểm vườn ươm doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (Mô hình hỗ trợ toàn diện DNNVV, xây dựng vườn ươm doanh nghiệp trong một số lĩnh vực ưu tiên) trình UBND tỉnh phê duyệt. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2016.*

(10) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai chính sách của tỉnh về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo Nghị quyết số 202/2015/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ đặc thù khuyến

khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020.

(11) Phối hợp cùng Liên minh hợp tác xã và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách tạo điều kiện hỗ trợ và khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã chuyển đổi và đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện trong năm 2018.*

(12) Hàng năm, triển khai thực hiện các dịch vụ công về tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp trong thành lập mới, chuyển đổi doanh nghiệp; tư vấn lập dự án đầu tư, lập chiến lược và kế hoạch kinh doanh,...

- *Sở Công thương chủ trì*, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách để triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết thị trường xuất khẩu. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

- *Sở Tài chính chủ trì:*

(1) Phối hợp với Quỹ Đầu tư và Bảo lãnh tín dụng, Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ tham mưu UBND tỉnh có quy chế tăng cường nguồn vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và có tiềm năng phát triển trên địa bàn tỉnh. Nhất là hỗ trợ về vốn cho các doanh nghiệp thực hiện các Đề tài nghiên cứu cải tiến, đổi mới kỹ thuật, công nghệ có tính thực tiễn cao ứng dụng vào hoạt động sản xuất nâng cao hiệu quả và năng suất cho doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện trong năm 2017.*

(2) Rà soát, tham mưu UBND tỉnh trong việc triển khai các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp; Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tài chính, kế toán của các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

(3) Hướng dẫn về việc thực hiện các quy định về chế độ báo cáo tài chính, kế toán và đánh giá hiệu quả việc sử dụng vốn của các doanh nghiệp Nhà nước. Thực hiện công khai tài chính doanh nghiệp hàng năm, nhằm nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính doanh nghiệp.

(4) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập các doanh nghiệp hoạt động trong các dịch vụ tư vấn trên địa bàn tỉnh: tư vấn thuế; tư vấn kế toán, kiểm toán, tài chính; tư vấn pháp luật,...

- *Sở Khoa học Công nghệ chủ trì*, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, phổ biến đến cộng đồng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa về nội dung Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016. *Thời gian thực hiện trong tháng 10 năm 2016.*

- *Sở Nông nghiệp và PTNT*: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường tham mưu đề xuất UBND tỉnh cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai sản xuất nông nghiệp và sử dụng có hiệu quả đất đai trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Khoa học Công nghệ, Tài nguyên Môi trường, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT... và UBND các huyện, thành phố, thị xã: Rà soát, đánh giá lại các quy hoạch thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trên địa bàn tỉnh, để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy hoạch này cho phù hợp với thị trường hiện nay và quyền kinh doanh của doanh nghiệp để doanh nghiệp có thông tin tham khảo thực hiện đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đồng thời, thực hiện công khai quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành nghề, quy hoạch chi tiết về sử dụng đất, quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch phát triển khu công nghiệp, quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu để người dân và doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư được thông tin đầy đủ và chính xác. Nhất là thông tin về các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để các nhà đầu tư, doanh nghiệp dễ tiếp cận và đảm bảo quyền tiếp cận thông tin cho doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2018.*

- Cục thuế tỉnh: Thực hiện tốt quản lý đối tượng nộp, đưa hết đối tượng nộp thuế vào diện quản lý của cơ quan thuế, đảm bảo công bằng, công khai. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và giám sát tuân thủ pháp luật thuế của người nộp thuế. Tăng cường đối thoại với người nộp thuế để giải đáp kịp thời những vướng mắc trong việc thực hiện các chính sách thuế, giảm thiểu nợ đọng thuế. Tuyên dương kịp thời thành tích của các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt nghĩa vụ thuế; đồng thời xử lý nghiêm những vi phạm liên quan đến lĩnh vực thuế theo quy định của pháp luật.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị chủ động tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích, hỗ trợ các Sinh viên, cá nhân, tổ chức có ý tưởng khởi nghiệp kinh doanh và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất trong việc đăng ký thành lập doanh nghiệp, hoạt động và phát triển.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp

3.1. Đầu tư về hạ tầng, tạo mặt bằng cho doanh nghiệp có nhu cầu mặt bằng sản xuất kinh doanh

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp:

(1) Chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, triển khai thực hiện quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp đã được phê duyệt, tạo quỹ đất cho doanh nghiệp thuê làm mặt bằng sản xuất kinh doanh. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

(2) Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu nhà ở công nhân và chuyên gia liên kết các KCN đã thực hiện trước năm 2010; Điều chỉnh quy hoạch đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, dịch vụ phục vụ công nhân khu công nghiệp. *Thời gian thực hiện trong giai đoạn 2016-2018.*

- Sở Công Thương:

(1) Chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các cụm công nghiệp, triển khai thực hiện theo quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp và làng nghề đã được phê duyệt, tạo quỹ đất cho doanh nghiệp thuê làm mặt bằng sản xuất kinh doanh. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

(2) Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách thu hút các Chủ đầu tư thực hiện đầu tư khai thác kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp để thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp, tạo mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh thuê; tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trong các làng nghề đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2016.*

- *Sở Tài nguyên và Môi trường:*

(1) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trên cơ sở các quy định hiện hành về đất đai tham mưu UBND tỉnh cơ chế Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất sản xuất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và áp dụng thời hạn thanh toán tiền thuê đất linh hoạt, phù hợp với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật. *Thời gian thực hiện xong trước tháng 7 năm 2017.*

(2) Hằng năm, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã giải quyết cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp đủ điều kiện với thời gian nhanh nhất, thuận lợi nhất đảm bảo đúng quy định của pháp luật để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, người dân để hoạt động và thế chấp vay vốn ngân hàng.

(3) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát đơn giá thuê đất, quỹ đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp giúp doanh nghiệp tiếp cận quỹ đất sạch và giá thuê đất phù hợp với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

- *Sở Xây dựng:*

(1) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển hệ thống đô thị; công tác quy hoạch phát triển các khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê trên địa bàn tỉnh; lập danh mục các quy hoạch xây dựng cần điều chỉnh, bổ sung xây dựng mới sớm trình UBND tỉnh phê duyệt. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2018.*

(2) Hằng năm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, giới thiệu địa điểm đầu tư cho doanh nghiệp, nhà đầu tư được nhanh chóng, thuận lợi, đúng quy định của pháp luật.

(3) Chủ trì, phối hợp với sở Kế hoạch và đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp xây dựng cơ chế đầu tư các khu nhà xưởng hoàn chỉnh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê từ 20 đến 30 năm. Quy hoạch xây dựng khu nhà ở cho công nhân gắn với các khu, cụm công nghiệp. *Thời gian thực hiện trong năm 2017.*

- *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Hằng năm cân đối, bố trí nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng ngoài các khu, cụm công nghiệp theo hướng đồng bộ về đường, điện, nước, xử lý nước thải, thông tin liên lạc nhất là hạ tầng các cụm công nghiệp, làng nghề.

- *UBND các huyện, thành phố, thị xã:*

(1) Chỉ đạo Ban bồi thường giải phóng mặt bằng cấp huyện, UBND các xã và phối hợp với các ngành chức năng cấp tỉnh thực hiện công tác bồi thường

và giải phóng mặt bằng dự án cho doanh nghiệp tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Cụm thương mại dịch vụ tạo mặt bằng sạch nhằm thu hút các nhà đầu tư sản xuất kinh doanh.

(2) Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn chủ động kiểm tra, rà soát quỹ đất triển khai thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng cho doanh nghiệp thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh; công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và các dự án đầu tư, công trình trên địa bàn đã được phê duyệt cho toàn dân biết để thực hiện. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh có đủ điều kiện về vốn đầu tư thành lập doanh nghiệp. Triển khai các cơ chế, chính sách của tỉnh về khuyến khích các DNNVV đang sản xuất kinh doanh trong nội thành, nội thị, nằm xen kẽ tại các khu dân cư trên địa bàn di dời đến các khu, cụm công nghiệp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

(3) Phối hợp cùng Ban giải phóng mặt bằng cấp tỉnh trong việc giải quyết mặt bằng đối với các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tài chính doanh nghiệp:

- *Quỹ Đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng:* Rà soát, đề sửa đổi quy định về bảo lãnh tín dụng, đổi mới phương thức, nội dung triển khai việc bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các ngành khuyến khích phát triển theo các quy định mới ban hành của Nhà nước. *Thời gian thực hiện ngay sau khi có quy định sửa đổi của Trung ương.*

- *Sở Khoa học và công nghệ:* Hằng năm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn đầu tư nâng cao năng lực, đổi mới công nghệ thông qua Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ. Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp có các đề tài nghiên cứu ứng dụng khả thi, có ứng dụng thực tiễn sản xuất cao trong việc phát triển, cải tiến quy trình, công nghệ kỹ thuật sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- *Sở Tài nguyên Môi trường:* Hằng năm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vay vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Vĩnh Phúc để đầu tư, xây dựng các hệ thống xử lý chất thải, cải tiến công nghệ sản xuất giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- *Sở Tư pháp* chủ trì tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện quy định về giao dịch bảo đảm, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thế chấp tài sản để tiếp cận các nguồn vốn phục vụ nhu cầu đầu tư sản xuất kinh doanh. *Thời gian thực hiện trong năm 2017.*

- *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Vĩnh Phúc:*

(1) Tập trung chỉ đạo các tổ chức tín dụng công khai, hướng dẫn, đổi mới quy trình, thủ tục cho vay theo hướng đơn giản hóa thủ tục vay vốn, giảm bớt phiền hà cho khách hàng, bảo đảm an toàn vốn vay và phù hợp với quy định của pháp luật; Khuyến khích các tổ chức tín dụng đa dạng hóa các chương trình vay vốn với lãi suất hợp lý, để tăng khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp.

(2) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung tín dụng để hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, đổi mới khoa học công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo... gắn với nâng

cao năng suất, chất lượng của doanh nghiệp; khuyến khích các ngân hàng thương mại tăng mức dư nợ tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và cho vay ưu đãi đối với vốn trung hạn và dài hạn cho các doanh nghiệp đầu tư vào ngành công nghiệp hỗ trợ; đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu; doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

(3) Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình kết nối doanh nghiệp – ngân hàng và chương trình bình ổn giá trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

(4) Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tiếp tục rà soát toàn bộ các giá thuê đất trong KCN, ngoài KCN, trong Cụm công nghiệp, ngoài Cụm công nghiệp, trong Cụm thương mại dịch vụ, ngoài Cụm thương mại dịch vụ theo hướng Điều chỉnh giảm tiền thuê đất, chi phí chuyển đổi Mục đích sử dụng đất và các chi phí khác của doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện trong năm 2018.*

3.3. Phát triển Đội ngũ doanh nhân, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp

- *Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Sở, ngành:*

(1) Hằng năm, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ dạy nghề, giải quyết việc làm theo các nghị quyết, kế hoạch, chương trình của tỉnh. Xây dựng mạng lưới đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung chủ yếu vào nâng cao ý thức (ý thức kỷ luật, tinh thần lao động) và hoàn thiện tay nghề, kỹ năng (chuyên giao công nghệ, kỹ thuật, nghiệp vụ) cho người lao động. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập cơ sở dạy nghề, đăng ký hoạt động dạy nghề, tổ chức đào tạo nghề và sử dụng lao động sau đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật cao.

(2) Hằng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lao động cho người sử dụng lao động và công nhân, viên chức trong các loại hình doanh nghiệp, khu công nghiệp, ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm ngăn ngừa và giải quyết đình công, lãn công không đúng pháp luật.

(3) Tham mưu UBND tỉnh cơ chế khuyến khích thành lập cơ sở đào tạo nguồn nhân lực tại tỉnh; giám sát chặt chẽ và ban hành các quy định để đảm bảo các cơ sở giao dịch tư sẽ cung cấp dịch vụ đạt chất lượng. Hợp tác giữa nhà nước và tư nhân trong giáo dục và đào tạo;

(4) Tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về làm việc và công tác tại tỉnh để từng bước đáp ứng yêu cầu về nguồn lao động có chất lượng từ các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(5) Tham mưu UBND tỉnh cơ chế hỗ trợ, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp; cơ chế hỗ trợ đào tạo, liên kết đào tạo, tuyển dụng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

(1) Chủ trì, phối hợp với Hội doanh nghiệp tỉnh và các tổ chức hội, đoàn thể xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của tỉnh để triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

(2) Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp triển khai Quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh giai đoạn 2011 - 2020 và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ doanh nhân tỉnh.

(3) Tăng cường công tác hỗ trợ đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ doanh nhân, đội ngũ quản lý doanh nghiệp và người lao động trong doanh nghiệp.

- Sở giáo dục và Đào tạo: Có kế hoạch chỉ đạo các trường định hướng, phân luồng học sinh sau khi học hết chương trình THPT lựa chọn những ngành nghề phù hợp với các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh, để tạo ra nguồn lực lao động dồi dào, chất lượng cao cung cấp cho các doanh nghiệp. Chỉ đạo các trường đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng, chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật cao đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp; từng bước đưa các nội dung “khởi nghiệp” vào nội dung đào tạo.

- Liên đoàn lao động tỉnh: Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở làm tốt công tác chuyên môn, quan tâm nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng, đời sống của người lao động, tăng cường tuyên truyền pháp luật để họ yên tâm làm việc trong các doanh nghiệp, phòng ngừa đình công, lãn công, tạo môi trường lao động lành mạnh cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh;

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, cần tập trung hướng dẫn, phổ biến đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa về nội dung quy định các Hiệp định thương mại tự do và Điều ước quốc tế có liên quan để các doanh nghiệp biết, vận dụng linh hoạt trong các cam kết quốc tế để bảo vệ tối đa lợi ích của doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện trong các năm 2016-2020.*

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Hằng năm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 3/7/2012 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết 09/NQ-TW ngày 9/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3.4. Phát triển thị trường, Xúc tiến thương mại:

- Sở Công thương:

(1) Chủ trì phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa các quy định về chính sách cấp phép xuất nhập khẩu, quản lý thị trường, cạnh tranh, công nghiệp hỗ trợ theo hướng tạo thuận

lợi, giảm chi phí cho doanh nghiệp theo đúng các cam kết quốc tế. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

(2) Hằng năm, chủ trì triển khai các nhiệm vụ thực hiện Chương trình khuyến công tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 15/3/2016.

(3) Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xây dựng quy hoạch phát triển thị trường của tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Đặc biệt chú trọng phát triển mạng lưới phân phối, hệ thống bán lẻ, thúc đẩy sản xuất và khuyến khích tiêu dùng hàng Việt Nam. *Thời gian thực hiện xong trong năm 2017.*

(4) Chủ trì thực hiện việc cung cấp, phổ biến thông tin và hướng dẫn thực thi cam kết trong khuôn khổ hợp tác kinh tế quốc tế (ASEAN, WTO, APEC, ASEM...) và các hiệp định kinh tế - thương mại, đặc biệt là các hiệp định - thương mại tự do thế hệ mới để nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, tiếp cận, mở rộng thị trường xuất khẩu và đầu tư, đặc biệt là về AEC, TPP, RCEP... đến các cộng đồng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. *Thời gian thực hiện trong năm 2016-2018.*

(5) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Trong đó, chú trọng việc liên kết giữa các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI trong việc thực hiện cung cấp các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; Đồng thời, tạo sự liên kết giữa các doanh nghiệp nhỏ và vừa với doanh nghiệp lớn khi thực hiện đầu tư trên địa bàn tỉnh với các DNNVV nhằm hỗ trợ các DNNVV tiếp cận thông tin đầu mối: tín dụng, thị trường, nhân sự chất lượng cao,..., nâng cao năng lực cạnh tranh trong xu thế hội nhập quốc tế. *Thời gian thực hiện các năm 2016-2020.*

- *Sở Thông tin Truyền thông*, Báo Vĩnh Phúc, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh: phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin thông qua việc thường xuyên, liên tục cập nhật các thông tin về cơ chế chính sách, thông tin thị trường, môi trường sản xuất kinh doanh để các doanh nghiệp chủ động nắm bắt kịp thời; xây dựng kế hoạch giới thiệu, quảng bá các sản phẩm, thương hiệu các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến độc giả, khán giả, người dân. Tôn vinh các doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì*, phối hợp với Ban Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp thực hiện quy trình thực hiện xúc tiến đầu tư để vận động, thu hút đầu tư vào những ngành, lĩnh vực có lợi thế của tỉnh và theo định hướng phát triển của tỉnh.

3.5. Nâng cao năng suất chất lượng và đổi mới công nghệ: Sở Khoa học và Công nghệ:

(1) Chủ trì xây dựng và triển khai Sàn giao dịch Công nghệ và Thiết bị trực tuyến tỉnh Vĩnh Phúc để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ; tạo môi trường thuận lợi cho quá trình chuyển giao đổi mới công nghệ; tạo điều kiện thúc đẩy khởi nghiệp doanh nghiệp công nghệ trên địa bàn tỉnh. *Thực hiện xong trong năm 2017.*

(2) Chủ trì hướng dẫn, phổ biến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy trình đánh giá sự phù hợp, hợp chuẩn, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. *Thực hiện trong năm 2016-2018.*

(3) Hằng năm, hỗ trợ các DNNVV theo chương trình nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa và đổi mới công nghệ theo Đề án hỗ trợ các DNNVV trên địa bàn tỉnh vay vốn để đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất giai đoạn 2014-2020.

(4) Chủ trì rà soát tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các doanh nghiệp quy trình thủ tục cấp quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp; Đồng thời tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định. *Thực hiện trong năm 2017.*

(5) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hằng năm và 5 năm thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2030. *Thời gian thực hiện năm 2016.*

4. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

- *Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh phát triển cơ sở hạ tầng thông tin của tỉnh theo hướng hình thành bộ phận chuyên nghiệp có nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý trực tuyến trên môi trường mạng (đồng thời công khai số điện thoại đường dây nóng) trực tiếp tiếp nhận ý kiến phản ánh, hỏi đáp của doanh nghiệp, nhà đầu tư và hướng dẫn các doanh nghiệp, nhà đầu tư, cá nhân, tổ chức và người dân về các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động doanh nghiệp. Thời gian thực hiện xong trước tháng 12 năm 2016.*

- *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã:*

(1) Chủ động nắm bắt thông tin của doanh nghiệp và tích cực xử lý giải quyết tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

(2) Chủ động và tăng cường tiếp nhận ý kiến và phản biện của doanh nghiệp, người dân, các hiệp hội về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh; Thường xuyên cập nhật cung cấp thông tin mới nhất về cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư. *Thực hiện hàng năm.*

(3) Nghiêm cấm có các hành vi gây sách nhiễu, phiền hà, yêu cầu phải xác minh thông tin đối với các doanh nghiệp có ý kiến phản ánh thông tin đến các cơ quan có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

- *Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh chủ trì:*

(1) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh theo định kỳ hàng Quý tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND tỉnh (Lãnh đạo UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành,...) với các nhà đầu tư, với cộng đồng các doanh nghiệp để UBND tỉnh nhận diện, nắm bắt khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư,

doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tích cực rút kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả xử lý, tháo gỡ, giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng của việc đối thoại (Tính hiệu quả xử lý kiến nghị, tính kịp thời (về mặt thời gian, lộ trình), tính trách nhiệm) và tạo niềm tin trong doanh nghiệp.

(2) Phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động, tích cực nắm bắt thông tin về khó khăn, vướng mắc của Doanh nghiệp phản hồi trên Cổng thông tin đối thoại "Doanh nghiệp - Chính quyền" để tham mưu UBND tỉnh kịp thời xử lý, phản hồi thông tin kịp thời, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Các Sở, ban, ngành chủ động, tích cực nắm bắt, tiếp nhận và xử lý kiến nghị của doanh nghiệp theo thẩm quyền (chức năng, nhiệm vụ được giao). Trong trường hợp cần thiết có thể đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh hoặc các Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo lĩnh vực phụ trách tổ chức đối thoại, hội thảo Doanh nghiệp theo chủ đề để nắm bắt và có chỉ đạo định hướng kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì phối hợp với Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh tổ chức các đoàn khảo sát trực tiếp tại DN, khảo sát trực tuyến để nhận diện vướng mắc, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh... Thời gian thực hiện trong giai đoạn 2016-2018.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, đôn đốc và giám sát theo dõi đánh giá trách nhiệm, tiến độ của các ngành, các địa phương trong việc thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã: Tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ về quản lý, theo dõi và thực hiện trợ giúp phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn, cụ thể:

(1) Chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc quản lý các doanh nghiệp trên địa bàn và nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, những khó khăn cần tháo gỡ.

(2) Tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp ít nhất 2 lần/năm, thông qua các cuộc đối thoại để nắm bắt tình hình khó khăn của doanh nghiệp, đề xuất những ý kiến, biện pháp giải quyết.

(3) Tiếp tục triển khai tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp thông qua việc hoàn thành trả nợ đọng xây dựng cơ bản cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp

- Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm tuyệt đối chấp hành quy định của Luật Thanh tra, tránh việc thực hiện thanh tra chồng chéo.

- Các Sở, ban, ngành:

(1) Thực hiện công khai trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra và kiểm toán doanh nghiệp để tránh trùng lặp, chồng chéo; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật, đặc biệt là công tác kiểm toán thuế cần minh bạch hơn, chống tiêu cực trong nội bộ ngành thuế, hải quan.

(2) Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

(3) Từng bước thực hiện Quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp theo hướng phải đơn giản hóa khâu tiền kiểm, tập trung vào khâu hậu kiểm.

- *Sở Công thương chủ trì*, phối hợp với các đơn vị có liên quan quyết liệt kiểm tra, phát hiện các hoạt động kinh doanh trái phép, buôn lậu và gian lận thương mại, hàng nhái, hàng giả. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại để đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh.

- *Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì*, phối hợp với các đơn vị có liên quan thống kê, tổng hợp các tin bài báo chí phát hiện các hành vi tiêu cực, gây cản trở hoạt động của doanh nghiệp gửi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- *Công an tỉnh*: Quán triệt các nguyên tắc thực hiện hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ “Không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự” trong quá trình triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời phải tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

- *Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã* nghiêm túc thực hiện quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và Thông báo số 66/TB-VPCP ngày 27/4/2016 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kế luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp về tình hình triển khai thi hành Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư. *Thời gian thực hiện trong tháng 10 năm 2016.*

- *Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã*: Chủ động, thường xuyên rà soát các Thủ tục hành chính của đơn vị để phù hợp theo quy định; đồng thời phân đầu thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính đúng thời gian quy định.

- *Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên:*

(1) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức công vụ cho đội ngũ CB,CC,VC trong đó tập trung đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức cho CB, CC, VC trực tiếp giải quyết các nhiệm vụ liên quan đến công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. *Thời gian thực hiện hàng năm.*

(2) Đơn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Các Sở, ban,

ngành, UBND các huyện, thành, thị xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm trong việc tập trung thực hiện các giải pháp đồng bộ đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch nhằm cải thiện và xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và thuận lợi đối với cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước tạo động lực mạnh mẽ thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp.

(3) Tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng cơ chế đánh giá và chế tài xử lý cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính ở tất cả các cơ quan nhà nước từ cấp phường, xã trở lên. *Thời gian thực hiện trong năm 2017.*

(4) Chủ trì, tham mưu đề xuất với UBND tỉnh thành lập 1 đơn vị đầu mối thống nhất tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư theo nguyên tắc giải quyết trong thời gian nhanh nhất, chính xác, đúng quy định. *Thời gian thực hiện xong trước tháng 7 năm 2017.*

- *Sở Tư pháp chủ trì*, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Đầu tư năm 2014, Luật đất đai năm 2013, Luật bảo vệ môi trường năm 2014, Luật Xây dựng năm 2014,... theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ tiếp cận với doanh nghiệp nhằm giảm thiểu các chi phí không chính thức cho doanh nghiệp...

- *Sở Nội vụ và Văn phòng UBND tỉnh:*

(1) Chủ trì, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện đổi mới mạnh mẽ công tác cải cách hành chính, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa cải cách hành chính với xây dựng Chính quyền điện tử và kiểm soát thủ tục hành chính. Công khai toàn bộ thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử, tiến tới thiết lập quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật. Tiến tới cơ quan quản lý có thể theo dõi quy trình, thời gian, kết quả xử lý thủ tục hành chính trực tiếp trên hệ thống mạng. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ.

(2) Đôn đốc các Sở chuyên ngành thực hiện rà soát và công khai quy trình, thủ tục, Điều kiện kinh doanh (nếu có) đảm bảo đúng thẩm quyền, thực sự cần thiết, hợp lý và khả thi; kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình. *Thời gian thực hiện năm 2016-2017.*

- *Ban Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh:* Tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động đầu mối một cửa liên thông, thực hiện vai trò đầu mối giám sát giải quyết thủ tục hành chính các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; theo dõi báo cáo UBND tỉnh tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông qua Ban; đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh hấp dẫn, thông thoáng để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Nâng cao vai trò của các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tiếp tục phát huy có hiệu quả vai trò, chức năng, nhiệm vụ được giao

- Đại diện, làm cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước để nắm bắt, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp thông qua việc tổ chức các cuộc đối thoại, các đợt khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp kịp thời tổng hợp chuyển đến các cơ quan quản lý nhà nước để xử lý và giải quyết.

- Phản biện, tham gia ý kiến đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền về chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động của các doanh nghiệp nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua việc hội thảo, tuyên truyền, phổ biến và cập nhật cung cấp các văn bản của nhà nước liên quan đến doanh nghiệp vận dụng thực hiện; tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức về quản lý, kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành tổng hợp tình hình thực hiện các cam kết giữa UBND tỉnh Vĩnh Phúc với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tiến hành xây dựng hệ thống các câu hỏi, biểu mẫu, cách thức và quy trình khảo sát lấy ý kiến các doanh nghiệp đối với các Sở, ban, ngành và huyện, thành, thị một cách khách quan và chính xác.

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ khác được UBND tỉnh giao.

8. Huy động các nguồn lực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính các sở, ban, ngành Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, trong đó nguồn vốn ngân sách cần đảm bảo đủ và hợp lý. Trong giai đoạn đầu thực hiện trợ giúp phát triển cho các doanh nghiệp, nguồn vốn ngân sách nhà nước giữ vai trò quan trọng cùng với các nguồn vốn khác (vốn ODA, vốn doanh nghiệp) để thực hiện hiệu quả hoạt động trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa đến năm 2020. Đồng thời, huy động tối đa nguồn vốn bổ sung (vốn doanh nghiệp, các nguồn tài trợ) để đảm bảo các hoạt động trợ giúp mang lại hiệu quả.

9. Nâng cao tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp

- Chủ động trong việc trao đổi, phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan quản lý nhà nước để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

- Chủ động liên kết, liên doanh giữa các doanh nghiệp; giữa doanh nghiệp với các hội, hiệp hội và tổ chức liên quan để cùng nhau khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách, khai thác tối đa năng lực của từng doanh nghiệp và sức mạnh của sự hợp tác phát triển trong nền kinh tế thị trường.

- Chủ động xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với khả năng và nhu cầu thị trường, tích cực khai thác các nguồn thông tin và kiến thức cần thiết phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp; quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ của người quản lý và

người lao động; chú trọng áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến và nâng cao tính minh bạch trong quản trị nội bộ doanh nghiệp.

- Nâng cao hiểu biết về pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng văn hóa, đạo đức kinh doanh của doanh nhân Việt Nam: kinh doanh trung thực, đúng pháp luật, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng và ý thức bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống người lao động; xây dựng và củng cố tín nhiệm đối với khách hàng nhằm phát triển bền vững, có hiệu quả và không ngừng tăng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu, liên kết, hợp tác kinh doanh, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực quản trị, năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh. Tăng cường các giải pháp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các cấp ủy Đảng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành làm tốt công tác tư tưởng, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng việc thực hiện hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

2. Đề nghị HĐND tỉnh tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước và của tỉnh về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thường xuyên giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp nhằm ngăn chặn hành vi hình sự quan hệ kinh tế, dân sự.

3. Căn cứ chương trình, đề án được phê duyệt kèm theo Chương trình hành động này; các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành, thị xây dựng các chương trình, đề án, dự án chi tiết, cụ thể theo từng lĩnh vực để triển khai thực hiện.

(Chi tiết các chương trình đề án kèm theo phụ lục).

4. Quản lý, theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình hành động

- Kiện toàn, tổ chức lại Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU thành Ban Chỉ đạo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU (*Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất thực hiện xong trong tháng 7/2016*).

Sau khi kiện toàn Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện:

(1) Bám sát mục tiêu Chương trình hành động để chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ các Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

(2) Kịp thời tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền.

(3) Phối hợp cùng với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan xây dựng và công bố Bộ chỉ số đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(4) Tổ chức hội nghị sơ kết, đánh giá, kiểm điểm lại công tác chỉ đạo, điều hành và xác định rõ những việc đã làm được, những việc còn hạn chế, trong công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Để có biện pháp chỉ đạo cần thiết nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp doanh nghiệp. Đồng thời sớm nắm bắt và điều chỉnh cơ cấu doanh nghiệp hợp lý theo định hướng của tỉnh.

(5) Phối hợp cùng với Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị thực hiện xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức gây khó khăn, nhiễu nhiễu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

(6) Đề nghị các Thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; định kỳ hàng quý, 6 tháng và 1 năm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Thời gian báo cáo được quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị tổ chức quán triệt sâu sắc Chương trình hành động này đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời phải xây dựng kế hoạch cụ thể hoá thành các nhiệm vụ, công việc, phân công lãnh đạo chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, bố trí nhân lực và chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Chương trình hành động.

5. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, kiểm tra các ngành, các địa phương thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ hàng quý, 6 tháng và 1 năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

6. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đề xuất UBND tỉnh biểu dương những cơ quan, đơn vị thực hiện tốt và xử lý những cơ quan, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, công thông tin đối thoại doanh nghiệp chính quyền đăng tải Chương trình hành động của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 để các tổ chức, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ KH&ĐT (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Phòng TM và CN Việt Nam (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các hiệp hội doanh nghiệp trong tỉnh;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

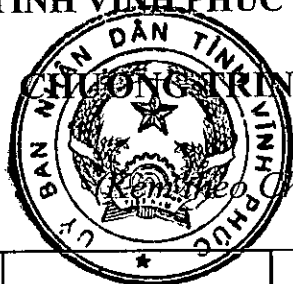
KT. CHỦ TỊCH

PHẠM CHỦ TỊCH



Lê Duy Thành





PHỤ LỤC 1

CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP NGÀY 16/5/2016 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP ĐẾN NĂM 2020

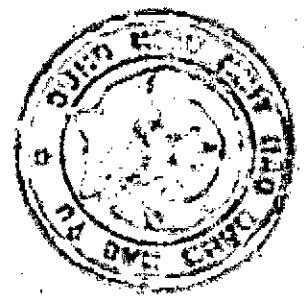
Kiểm theo Chương trình hành động số: 4324 /CTHD-UBND ngày 29 /6/2016 của UBND tỉnh Vinh Phúc)

Đơn vị: tỷ đồng

Số TT	Tên chương trình đề án	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng số	Trong đó			
						Nguồn Vốn NSNN	Vốn tín dụng	Nguồn Vốn khác	
I	CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DNNVV								
1	Đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV	Đào tạo khởi sự và quản trị doanh nghiệp cho các DNNVV, trong đó chủ yếu tập chung vào quản trị doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì; Các sở ngành, các Hội, huyện, thành, thị phối hợp	2016-2020	30	15	-	15	
2	Trợ giúp thông tin, tư vấn pháp luật cho DNNVV	- Thông tin tư vấn pháp luật cho DNNVV. - Bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp.	Sở Tư pháp chủ trì; Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở ngành phối hợp	2016-2020	2,5	1,5	-	1,0	
3	Chương trình khuyến công	Huy động các nguồn lực trong ngoài tỉnh tham gia đầu tư sản xuất công nghiệp và các dịch vụ khuyến công ở nông thôn; phát triển công nghiệp ở nông thôn với tốc độ tăng trưởng cao đầy nhanh quá trình hiện đại hóa nông thôn.	Sở Công thương chủ trì; các sở, ngành, huyện, thành thị phối hợp	2016-2020	70	34,6	-	35,4	

Số TT	Tên chương trình đề án	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng số	Trong đó			
						Nguồn Vốn NSNN	Vốn tín dụng	Nguồn Vốn khác	
4	Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các DNNVV trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020	Hỗ trợ các DNNVV áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xây dựng thương hiệu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tạo điều kiện để doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa trong tỉnh với thị trường cả nước, khu vực và thế giới.	Sở Khoa học và công nghệ chủ trì; các sở, ngành, huyện, thành thị phối hợp	2016-2020	15	15	-	-	
II	CÁC CHƯƠNG TRÌNH TIẾP CẬN VỐN, MẶT BẰNG SẢN XUẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN DNNVV								
1	Cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh	Nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).	Sở Kế hoạch đầu tư chủ trì; Ban xúc tiến hỗ trợ đầu tư tỉnh và Ban Quản lý các khu công nghiệp phối hợp	2016-2020	15	10	-	5	
2	Bảo lãnh và hỗ trợ tín dụng cho DNNVV	- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các DNNVV tiếp cận nguồn tín dụng thông qua Quỹ Đầu tư phát triển và bảo lãnh tín dụng, cho vay ưu đãi đối với các DNNVV có dự án đầu tư khả thi thuộc các lĩnh vực, địa bàn ưu tiên, khuyến khích của Nhà nước và phù hợp mục đích hoạt động của Quỹ; - Phối hợp với các tổ chức tín	Quỹ đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng chủ trì; Ngân hàng nhà nước tỉnh, các sở, ngành liên quan phối hợp	2016-2020	100	100	-	-	

Số TT	Tên chương trình đề m	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng số	Trong đó		
						Nguồn Vốn NSNN	Vốn tín dụng	Nguồn Vốn khác
		đang trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiệp vụ BLTD giúp DNNVV được vay vốn để duy trì và phát triển hoạt động SXKD						
3	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	Hỗ trợ các doanh nghiệp vay vốn để đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất	Sở Khoa học công nghệ chủ trì; Các Sở ngành, UBND các huyện, thành, thị phối hợp	2016-2020	50	50	-	-





PHỤ LỤC 2

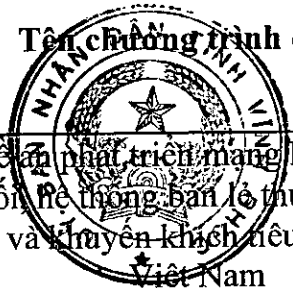
CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP NGÀY 16/5/2016 CỦA CHÍNH PHỦ

VỀ HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP ĐẾN NĂM 2020

Chương trình hành động số : ~~4324~~ /CTHD-UBND ngày ~~29~~ /6/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

Số TT	Tên chương trình đề án	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Kế hoạch Xúc tiến thương mại tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020	Thông tin thương mại và tuyên truyền; Tổ chức và tham gia các hội trợ triển lãm trong và ngoài nước; Tổ chức các chương trình đưa hàng Việt về miền núi, nông thôn; Đào tạo, tập huấn về xúc tiến thương mại; Khảo sát thị trường, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước...	Sở Công thương chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ngành, huyện thị phối hợp	2016-2020
2	Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tổ chức hệ thống quản lý, hoạt động tiết kiệm năng lượng; tuyên truyền giáo dục pháp luật; thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các DN; Xây dựng mô hình thí điểm sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; Nghiên cứu, chuyển giao giải pháp công nghệ mới tiết kiệm năng lượng.	Sở Khoa học và công nghệ chủ trì; các sở, ngành, huyện, thành thị phối hợp	2016-2020
3	Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020	- Hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử cho DN; xây dựng Website cho DN sản xuất và kinh doanh thương mại; - Hỗ trợ DN quảng bá, giới thiệu miễn phí trên trang Website của ngành và tham gia cổng thông tin thương mại điện tử quốc gia.	Sở Công thương chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ngành, huyện thị phối hợp	2016-2020

Số TT	Tên chương trình đề án	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện
4	Phát triển công nghiệp hỗ trợ	Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng, hỗ trợ DN đầu tư máy móc thiết bị công nghệ, tiếp cận thị trường	Sở Công thương chủ trì; Các Sở ngành; UBND các huyện, thành, thị phối hợp	2016-2020
5	Hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp và làng nghề	Hỗ trợ các đơn vị và DN đầu tư kinh doanh hạ tầng, xử lý rác thải làng nghề	Sở Công thương chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thành, thị phối hợp	2016-2020
6	Đầu tư hạ tầng nhà ở công nhân và chuyên gia; Điều chỉnh quy hoạch, đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, dịch vụ phục vụ công nhân khu công nghiệp	Đầu tư hạ tầng nhà ở công nhân và chuyên gia tạo điều kiện để các công nhân và chuyên gia có chỗ ở; Điều chỉnh quy hoạch, đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, dịch vụ phục vụ công nhân khu công nghiệp	Ban quản lý các KCN chủ trì	2016-2018
7	Tham mưu đề xuất UBND tỉnh các nội dung để Chủ tịch UBND tỉnh ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Các nội dung liên quan đến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì	2016
8	Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với Doanh nghiệp sau đăng ký thành lập	Thực hiện quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp sau đăng ký thành lập	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì	2016-2020
9	Đề án hỗ trợ và khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể, Hợp tác xã, Liên hợp tác xã chuyển đổi và đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp	Hỗ trợ theo quy định của Nhà nước	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì	2016-2020

Số TT	Tên chương trình đề án	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện
10	 Đề án phát triển mạng lưới phân phối hệ thống bán lẻ thúc đẩy sản xuất và khuyến khích tiêu dùng hàng Việt Nam	Hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc phát triển thị trường, mạng lưới tiêu thụ sản phẩm	Sở Công thương chủ trì	2016-2020
11	Chương trình phát triển mạng lưới liên kết giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết thị trường xuất khẩu	Hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tạo mối liên kết, hợp tác phát triển với các doanh nghiệp lớn trong việc tham gia chuỗi cung ứng giá trị toàn cầu	Sở Công thương chủ trì	2016-2020
12	Sàn giao dịch Công nghệ và Thiết bị trực tuyến tỉnh Vĩnh Phúc	Hỗ trợ các doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi trong việc ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì	2016-2020
13	Chương trình đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm việc với doanh nghiệp	Nâng cao trình độ và đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp	Sở Nội vụ chủ trì	2016-2020
14	Thí điểm xây dựng vườn ươm doanh nghiệp trong một số lĩnh vực ưu tiên	Xây dựng Đề án thí điểm vườn ươm doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (Mô hình hỗ trợ toàn diện DNNVV, xây dựng vườn ươm doanh nghiệp trong một số lĩnh vực ưu tiên).	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì; Sở Khoa học công nghệ và các sở, ngành phối hợp	2016-2020

Ghi chú: Các chương trình này đang được các ngành xây dựng, hoàn thành và phê duyệt xong trong năm 2016.

